

*

Số 16 -KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ
ở cơ sở trên địa bàn huyện Di Linh năm 2022

Căn cứ vào Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở huyện và kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo; Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm nâng cao hiệu quả của việc thực hiện QCDC ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, từ đó phát huy dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

- Giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khắc phục những hạn chế yếu kém, kịp thời nắm bắt tình hình, phản ánh và tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện phát huy hơn nữa vai trò chủ động tích cực của các thành viên trong hệ thống chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đôn đốc nhắc nhở thực hiện tốt quy chế dân chủ trong thời gian tới; việc tổ chức kiểm tra phải tiến hành nghiêm túc, có chất lượng hiệu quả.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm về xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác phối hợp của Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức đoàn thể với chính quyền, thủ trưởng cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Việc kiện toàn Ban chỉ đạo ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương: Kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ đối với thành viên của ban chỉ đạo; sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

3. Kết quả thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP đối với các xã, thị trấn

- Công tác tuyên truyền phổ biến Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

- Việc tổ chức tiếp công dân theo quy định, việc công khai các dự án, công trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về an sinh, xã hội; các quy định, trình tự giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến nhân dân.

- Tình hình khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Kết quả hoạt động của Ban giám sát cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân.

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện dân chủ theo quy định của nghị định.

- Kết quả việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức năm 2022; kết quả thực hiện các quy chế, quy định trong nội bộ cơ quan, đơn vị và trong mối quan hệ cá nhân, tổ chức; công khai dân chủ, nhất là công khai tài chính, tài sản; quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong cơ quan, đơn vị gắn với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

- Một số kết quả nổi bật của địa phương về tác động của việc thực hiện QCDC ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới ở địa bàn, cơ sở.

4. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP)

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện dân chủ theo quy định của nghị định.

- Kết quả việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức năm 2022.

- Kết quả thực hiện các quy chế, quy định trong nội bộ cơ quan, đơn vị và trong mối quan hệ cá nhân, tổ chức; công khai dân chủ, nhất là công khai tài chính, tài sản; quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong cơ quan, đơn vị gắn với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

- Vai trò của tổ chức công đoàn và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị, của các đoàn thể trong việc thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá tác động tích cực của việc thực hiện QCDC ở cơ sở đối với việc xây dựng cơ quan, đơn vị; việc thay đổi phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đơn vị.

5. Kết quả thực hiện dân chủ tại nơi làm việc (theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP) đối với các doanh nghiệp, công ty cổ phần...

- Việc thực hiện công khai các quy định liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người lao động.
- Việc ký kết thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp, thỏa ước lao động tập thể ngành.
- Về thực hiện đối thoại tại nơi làm việc, tổ chức hội nghị người lao động.
- Về khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người lao động tại nơi làm việc.
- Hoạt động của tổ chức công đoàn tham gia thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc.
- Việc trích nộp phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
- Những tác động tích cực của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đến phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, đời sống, việc làm, thu nhập của công nhân lao động, xây dựng quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Tổ kiểm tra làm việc với Ban chỉ đạo thực hiện QCDC hoặc thủ trưởng của cơ quan, đơn vị được kiểm tra để thông qua kế hoạch kiểm tra; hướng dẫn xây dựng báo cáo.
2. Tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra hồ sơ, văn bản; làm việc với các tổ chức cá nhân để nắm tình hình.
3. Tổ kiểm tra dự họp với đại diện cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC cơ sở để nghe báo cáo tình hình; thông báo kết quả kiểm tra của tổ để trao đổi thêm những vấn đề cần làm rõ.
4. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo cho Thường trực Ban chỉ đạo; tham mưu cho Trưởng BCĐ ban hành kết luận kiểm tra.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN

1. Mốc kiểm tra: Từ ngày 01/10/2021 - 30/9/2022.

2. Thời gian kiểm tra: Hoàn thành trước 25/10/2022; thời gian cụ thể do các tổ thống nhất với đơn vị được kiểm tra.

**Lưu ý: Các đơn vị được kiểm tra nếu có vướng mắc về thời gian thì báo cáo trực tiếp về Tổ trưởng tổ kiểm tra để xin ý kiến.*

3. Thành phần Tổ kiểm tra và đơn vị được kiểm tra

* **Tổ 1:** Kiểm tra thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH 11 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; gồm 05 thành viên:

- Đồng chí: **Hàng Dờng K' Chiến** - HUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện - Phó Ban chỉ đạo làm tổ trưởng.

- Đồng chí: *Hàn Văn Chúc* -HUV, Trưởng phòng Tư pháp huyện - Tổ phó.
- Đồng chí: *Hoàng Xuân Hoá* -HUV, Chủ tịch Hội Nông dân huyện - Thành viên.

- Đồng chí: *K'Lào* - Phó Chánh VP HĐND-UBND huyện - Thành viên.

- Đồng chí: *Nguyễn Hữu Phúc*- Phó Chánh Thanh tra huyện - Thành viên.

Kiểm tra 02 xã: *Đình Lạc, Đình Trang Hòa.*

* **Tổ 2:** Kiểm tra thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP; gồm 05 thành viên:

- Đồng chí: *Phạm Hồng Ngoại* - HUV, Trưởng phòng Nội vụ huyện - Phó Ban chỉ đạo làm tổ trưởng.

- Đồng chí: *Trần Xuân Kép* - Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy - Tổ phó.

- Đồng chí: *Nguyễn Thị Tuyết Nhung* - Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy - Thành viên.

- Đồng chí: *Nguyễn Phúc Hưng* - Phó Chánh VP HĐND-UBND huyện - Thành viên.

- Đồng chí: *Lâm Hải Tuấn* - Trưởng Ban Pháp chế HĐND huyện - Thành viên.

Kiểm tra 02 đơn vị: *Phòng giáo dục và đào tạo huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.*

* **Tổ 3:** Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP; gồm 05 thành viên:

- Đồng chí: *Nguyễn Bình Định* - Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện - Phó Ban chỉ đạo làm tổ trưởng.

- Đồng chí: *Nguyễn Văn Chính* - HUV, Phó Trưởng Công an huyện - Thành viên.

- Đồng chí *Vũ Thành Công* - HUV, Trưởng phòng VH và TT huyện – Thành viên.

- Đồng chí *Đình Duy Truyền* - HUV, Trưởng phòng LĐTĐ và XH huyện – Thành viên.

- Đồng chí: *Phạm Thị Xuân Chi* - Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng - Thành viên.

Kiểm tra: 02 đơn vị: *Công ty cổ phần ALATA (Tổ 18, thị trấn Di Linh) và Công ty TNHH Tư vấn Nam Phong (1328 Hùng Vương, thị trấn Di Linh).*

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra và xây dựng báo cáo theo đề cương (gửi kèm theo kế hoạch này), gửi về Tổ Kiểm tra và Ban Dân vận Huyện ủy trước ngày 10/10/2022.

- Chuẩn bị hồ sơ để Tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra; bố trí địa điểm, mời các thành phần liên quan tham dự để buổi kiểm tra đạt kết quả tốt.

2. Tổ kiểm tra

- Đề nghị đồng chí Tổ trưởng tổ kiểm tra khẩn trương triển khai nội dung kiểm tra đến cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Các thành viên Tổ Kiểm tra chủ động nghiên cứu tài liệu, bố trí công việc để tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra.

- Kết thúc đợt kiểm tra, các Tổ kiểm tra chuyển hồ sơ về cơ quan thường trực (Ban Dân vận Huyện ủy) trước ngày 30/10/2022; để tổng hợp báo cáo Thường trực Huyện ủy và Ban chỉ đạo thực hiện QCDG ở cơ sở tỉnh.

- Kinh phí phục vụ: Ban chỉ đạo huyện hỗ trợ kinh phí chung phục vụ cho đoàn kiểm tra như: xăng xe, văn phòng phẩm... Công tác phí của cán bộ tham gia làm thành viên của các tổ kiểm tra thanh toán tại cơ quan, đơn vị mình theo chế độ quy định.

Ban chỉ đạo thực hiện QCDG ở cơ sở huyện đề nghị Đảng ủy các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo QCDG tỉnh (báo cáo),
- TT Huyện ủy (báo cáo),
- Lãnh đạo UBND huyện,
- T. Viên BCĐ QCDG huyện,
- Các đơn vị được kiểm tra,
- Lưu BCĐ, VP Huyện ủy.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Triệu Trí Kiên

Số *
-BC/BCĐ

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế
dân chủ ở cơ sở đối với các xã, thị trấn năm 2022

Thực hiện kế hoạch số.....KH/BCĐ, ngàycủa BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở huyện Di Linh V/v kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn huyện Di Linh.

Qua triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/12/1998; Kết luận số 65-KL/TW ngày 3/4/2010; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định 04/2015/NĐ-CP. Xãbáo cáo kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Diện tích tự nhiên:.....trong đó: đất SXNN; đất Lâm nghiệp.....
- Dân số toàn xã:hộ, khẩu.....; trong đó DTTS.....hộ,khẩu; số thôn, tổ dân phố; số thôn, tổ dân phố thuộc diện khó khăn.....
- Tổng số chi bộ trực thuộc, tổng số đảng viên trong đảng bộ, trong đó.....nữ,dân tộc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở của cấp ủy, chính quyền

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.
- Công tác chỉ đạo việc phổ biến, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm về xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị mình.
- Công tác phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể với chính quyền trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Việc kiện toàn Ban Chỉ đạo ở xã, thị trấn

Việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ đối với thành viên của Ban Chỉ đạo; sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Kết quả thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP

- Công tác tuyên truyền phổ biến Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 và Nghị định 04/2015/NĐ-CP.

- Việc công khai các dự án, công trình đầu tư kinh tế - xã hội ở địa phương; các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về an sinh, xã hội; các quy định, trình tự giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến nhân dân, việc huy động, quản lý, sử dụng các khoản do nhân dân đóng góp nhất là trong xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Điều (5,10,11) của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11.

- Việc tổ chức tiếp công dân theo quy định, tình hình khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Kết quả hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Ban Thanh tra nhân dân.

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong việc thực hiện dân chủ theo quy định.

- Kết quả việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức năm 2022; kết quả thực hiện các quy chế, quy định trong nội bộ cơ quan, đơn vị và trong mối quan hệ cá nhân, tổ chức; công khai dân chủ, nhất là công khai tài chính, tài sản, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong cơ quan, đơn vị gắn với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

- Một số kết quả nổi bật của địa phương về tác động của việc thực hiện QCDC ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới ở địa bàn, cơ sở; thực hiện quy ước ở thôn, tổ dân phố.

4. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

4.1. Hạn chế, khuyết điểm

4.2. Nguyên nhân

5. Nhiệm vụ và giải pháp trong năm 2023

Đề tiếp tục thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện QCDC cơ sở.....(nêu rõ các giải pháp cụ thể, nhất là trong các vấn đề còn tồn tại, hạn chế).

III. NHỮNG KIẾN NGHỊ

- Đối với cấp ủy, chính quyền:

- Đối với Ban Chỉ đạo:

Trên đây là báo cáo kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở...../-

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo QCDC huyện (b/c);
- Tổ kiểm tra;
- Lưu BCD.

CHỦ TỊCH

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

BCĐ QCDC HUYỆN DI LINH
TỔ KIỂM TRA SỐ 1

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Di Linh, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra QCDC theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11
 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP**

- Thực hiện kế hoạch số.....KH/BCĐ ngàycủa BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở huyện Di Linh về việc kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở đối với....., Tổ kiểm tra báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Kết quả đạt được
2. Tồn tại, hạn chế.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét
2. Kiến nghị

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP đối với

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo QCDC huyện (b/c);
- Lưu Tổ KT.

TỔ KIỂM TRA SỐ 1
TỔ TRƯỞNG

